

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI

Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.

Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Số / Number : 162

Ngày hoạt động / Activity date: 14/08/2026

Tài khoản/ Account : 1027349624

TK NHNN/ State Bank Account : 4211

CIF : 0004202353

CT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM

Địa chỉ/ Address : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / Previous Activity Date : 13/08/2026

Số dư đầu ngày / Opening Balance :

127.517.846,00

Ngày GD/ Date	CN.PH/ Branch	Người lập/SCT/ Maker/Doc No.	Số Reference/ Ref No.	Doanh số nợ/ Debit Amount	Doanh số có/ Credit Amount
14/08/2026	06800 21	5009.49974	VND06800120101003		86.714.852,00
14/08/2026	06800 133	5058.70833	VND06800120101003	9.462.922,00	
14/08/2026	08700 300	4.51	VND08700430101001	381.630,00	

Số món / Number of Transaction: 3

Doanh số ngày / Daily Transaction Amt :

9.844.552,00

86.714.852,00

Doanh số tháng / Monthly Transaction Amt :

540.635.269,00

311.285.453,00

Doanh số năm / Annual Transaction Amt :

76.280.682.675,00

75.732.948.238,00

Số dư cuối ngày / Closing Balance :

204.388.146,00

Ngày in / Print date :

16:44:37 ngày 04/09/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.
Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Ngày / Date : 14/08/2026
Không phải hóa đơn GTT
Số chứng từ / Doc No 140826.5009.49974

Người ra lệnh (Orderer)		Người hưởng (Beneficiary)	
Họ tên/ A/C Name	: CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU	Họ tên/ A/C Name	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ A/C No	: 280701003	Số TK/ A/C No	: 1027349624
Địa chỉ/ Address	:	Địa chỉ/ Address	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ Số CMT / ID No	:	MST/ Số CMT / ID No	: 0309391503
Ngày cấp/ Issue Date	:	Ngày cấp/ Issue Date	:
Nơi cấp/ Issue Place	:	Nơi cấp/ Issue Place	:
Tại ngân hàng/ With Bank	: NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)	Tại ngân hàng/ With Bank	:
Số tiền nợ/ Debit Amount	: 86.714.852,00	Số tiền có/ Credit Amount	: 86.714.852,00
Loại tiền/ Currency	: VND	Loại tiền/ Currency	: VND
Bằng chữ/ In Words	: Tám mươi sáu triệu bảy trăm mười bốn nghìn tám trăm năm mươi hai đồng	Bằng chữ/ In Words	: Tám mươi sáu triệu bảy trăm mười bốn nghìn tám trăm năm mươi hai đồng
Số tiền phí/ Fee	: 0,00	Loại tiền/ Currency	: VND
Trong đó VAT/ VAT	: 0,00	Loại tiền/ Currency	: VND

Tỷ giá/ Rate :
Nội dung/ Details : SHGD:10000496.DD:260814.BO:CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU.Remark:@SL@ MINH CAU THANH TOAN TIEN
HANG
Ngân hàng gửi/ Order Bank : NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)
Ngân hàng nhận/ Ben Bank :
Ngày in/ Print Date : 04/09/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :

**Signature Valid**

Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM -
CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 04/09/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI

Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.

Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Ngày / Date : 14/08/2026

Không phải hóa đơn GTT

Số chứng từ / Doc No 140826.5058.70833

Người ra lệnh (Orderer)		Người hưởng (Beneficiary)	
Họ tên/ A/C Name	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ A/C Name	: CONG TY TNHH YANG MING SHIPPING (VIET NAM)
Số TK/ A/C No	: 1027349624	Số TK/ A/C No	: 04001010084880
Địa chỉ/ Address	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ Address	:
MST/ Số CMT / ID No	: 0309391503	MST/ Số CMT / ID No	:
Ngày cấp/ Issue Date	:	Ngày cấp/ Issue Date	:
Nơi cấp/ Issue Place	:	Nơi cấp/ Issue Place	:
Tại ngân hàng/ With Bank	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ With Bank	: NH TMCP HANG HAI VN - CN HCM
Số tiền nợ/ Debit Amount	: 9.462.922,00	Số tiền có/ Credit Amount	: 9.440.922,00
Loại tiền/ Currency	: VND	Loại tiền/ Currency	: VND
Bằng chữ/ In Words	: Chín triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm hai mươi hai đồng	Bằng chữ/ In Words	: Chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn chín trăm hai mươi hai đồng
Số tiền phí/ Fee	: 20.000,00	Loại tiền/ Currency	: VND
Trong đó VAT/ VAT	: 2.000,00	Loại tiền/ Currency	: VND

Tỷ giá/ Rate :

Nội dung/ Details : NGOC THOM- MST 0309391503-TT LCC BLM910117086-CTY YANG MING

Ngân hàng gửi/ Order Bank : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ Ben Bank : NH TMCP HANG HAI VN - CN HCM

Ngày in/ Print Date : 04/09/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :

Signature Valid

Được ký bởi: **NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM –
CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI**
Ngày ký: **04/09/2026**

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI

Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh
Đồng Nai.

Mã số thuế / Tax code : 0100112437-145

Ngày / Date : 14/08/2026

Không phải hóa đơn GTT

Số chứng từ / Doc No 140826.0004.00051

Người ra lệnh (Orderer)		Người hưởng (Beneficiary)	
Họ tên/ A/C Name	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ A/C Name	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN
Số TK/ A/C No	: 1027349624	Số TK/ A/C No	: VND08700430101001
Địa chỉ/ Address	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ Address	:
MST/ Số CMT / ID No	: 0309391503	MST/ Số CMT / ID No	:
Ngày cấp/ Issue Date	:	Ngày cấp/ Issue Date	:
Nơi cấp/ Issue Place	:	Nơi cấp/ Issue Place	:
Tại ngân hàng/ With Bank	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ With Bank	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ Debit Amount	: 381.630,00	Số tiền có/ Credit Amount	: 346.936,00
Loại tiền/ Currency	: VND	Loại tiền/ Currency	: VND
Bằng chữ/ In Words	: Ba trăm tám mươi một nghìn sáu trăm ba mươi đồng	Bằng chữ/ In Words	: Ba trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng
Số tiền phí/ Fee	: 346.936,00 Loại tiền/ Currency : VND		
Trong đó VAT/ VAT	: 34.694,00 Loại tiền/ Currency : VND		

Tỷ giá/ Rate :

Nội dung/ Details : CHUYEN KHOANTHU PHI CHUYEN TIEN THEO GNN 18

Ngân hàng gửi/ Order Bank : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ Ben Bank : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ Print Date : 04/09/2026

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.